

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **67/2020/HSPT**

Ngày: 02/03/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lượng;

Các Thẩm phán: Ông Đinh Quang Nghĩa

Bà Hà Thị Thanh Nữ

- Thư ký Tòa án: Ông Trần Thế Mạnh – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phan Hoàng Quân – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 03 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 411/2019/TLPT-HS ngày 19 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Võ Thành C; do có kháng cáo của bị cáo Võ Thành C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 431/2019/HS-ST ngày 23/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo: Võ Thành C, sinh ngày: 19/03/1980, tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: 25P, khu phố B, phường H, thành phố B1, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lái xe. Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Họ tên cha: Võ Văn Th, sinh năm 1942, đã chết; Họ tên mẹ: Phan Thị Đ, sinh năm 1950, còn sống; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Họ tên vợ: Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1981; có 02 con, lớn sinh năm 2002 và nhỏ sinh năm năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 08/12/2018, Võ Thành C có giấy phép lái xe hợp lệ, điều khiển xe mô tô biển số: 60F1 – 256.57 (Xe do chị Nguyễn Thị Th2

đứng tên chủ sở hữu), lưu thông trên đường Bùi Hữu Ng theo hướng chợ B2 đi vòng xoay ngã 4 H. Khi đến vòng xoay ngã 4 H thuộc ấp B, xã H, thành phố B1, C điều khiển xe ô tô vòng xoay về bên trái và chuyển hướng rẽ trái đi hướng chợ H. Lúc này, anh Nguyễn Văn A điều khiển xe mô tô biển số: 35B1 – 333.69 chở chị Hà Thị Th1 (vợ A) ngồi sau, lưu thông đang đi thẳng trên đường Nguyễn Ái Q, theo hướng B1 đi hướng chợ H. Do C điều khiển xe mô tô biển số: 60F1 – 256.57 chuyển hướng không đảm bảo an toàn, không chú ý quan sát và không nhường đường cho xe đến từ đường ưu tiên tại nơi đường giao nhau có vòng xuyến nên đã để bậc lên xuống gác chân bên phải xe mô tô do C điều khiển đụng vào phần hông bên trái phuộc bánh trước xe mô tô biển số: 35B1 – 333.69 do anh A điều khiển chở chị Th1 cùng chiều phía trước gây tai nạn. Hậu quả, chị Hà Thị Th1 bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai, sau đó chuyển lên Bệnh viện C1 – thành phố Hồ Chí Minh và tử vong vào ngày 11/12/2018.

Tại Cơ quan điều tra, Võ Thành C khai nhận hành vi phạm tội như trên.

- Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 770/PC09-KLGĐPY ngày 20/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận nguyên nhân tử vong của chị Hà Thị Th1 do: Chấn thương sọ não nặng tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải, nhồi máu não, xuất huyết dưới nhện. (Bút lục số 15).

- Vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa thu giữ và giao trả:

+ 01 xe mô tô biển số: 35B1 – 333.69 cho anh Nguyễn Văn A là chủ sở hữu.

+ 01 xe mô tô biển số: 60F1 – 256.57, 01 giấy đăng ký xe ô tô biển số: 60F1 – 256.57 cho chị Nguyễn Thị Th2 là chủ sở hữu.

- Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Võ Thành C đã bồi thường cho gia đình anh Nguyễn Văn A số tiền 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng). Đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn bãi nại.

Tại bản cáo trạng số: 397/CT-VKSBH ngày 02/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo Võ Thành C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 431/2019/HS-ST ngày 23/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm

2017).

Tuyên bố bị cáo Võ Thành C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Võ Thành C: 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ bị cáo vào trại giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 26/9/2019, bị cáo Võ Thành C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và tại phiên tòa phúc thẩm bổ sung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án:

Bị cáo Võ Thành C điều khiển xe mô tô 60F1 – 256.57 tham gia giao thông đường bộ, chuyển hướng không đảm bảo an toàn, không chú ý quan sát và không nhường đường cho xe đến từ đường ưu tiên tại nơi đường giao nhau có vòng xuyến đã đụng vào phần hông bên trái phuộc bánh trước xe mô tô biển số: 35B1 – 333.69 do anh A điều khiển chở chị Th1 cùng chiều phía trước gây tai nạn, làm chị Thuỷ tử vong. Cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và tuyên phạt bị cáo 01 (một) năm tù là phù hợp. Bị cáo kháng cáo không cung cấp thêm tình tiết nào mới nên không có cơ sở xem xét. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Hành vi của bị cáo Võ Thành C đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn giao thông, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Cấp sơ thẩm cũng đã xem xét cho bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 35.000.000đ và được đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn bãi nại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân chưa tiền án, tiền sự; con còn nhỏ; có cha ruột là bệnh binh, được tặng huân C kháng chiến hạng nhì trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s Khoản 1, Khoản

2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, và xử phạt bị cáo C mức án 01 năm tù.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cung cấp thêm 01 tình tiết mới là người bị hại đã có đơn xin bãi nại và xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo mà cấp sơ thẩm chưa xem xét. Với tình tiết giảm nhẹ trên, xét thấy bị cáo phạm tội có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Hội đồng xét xử xét thấy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ tuyên mức án giáo dục, thử thách để cải tạo rèn luyện bản thân cũng thoả đáng và nghiêm minh. Do đó cần sửa bản án hình sự sơ thẩm, chuyển sang áp dụng chế định án treo đối với bị cáo C là phù hợp với các quy định pháp luật.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Không phù hợp với quan điểm của hội đồng xét xử nên không ghi nhận.

[3] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm b, Khoản 1, Điều 355, Điểm e, Khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Thành C, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo **Võ Thành C** 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách là **02 (Hai)** năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Võ Thành C cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố B1, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 87 và Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Võ Thành C không phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND thành phố Biên Hoà (2);
- VKSND thành phố Biên Hoà;
- Công an thành phố Biên Hoà;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hoà;
- Phòng PV27 - CA tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo – Trại tạm giam (2);
- Lưu HS (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thành Lượng